**GV:** Ninh Ngọc Thuỷ

Email: [ninhthuytqt@gmail.com](mailto:ninhthuytqt@gmail.com)

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I- MÔN NGỮ VĂN LỚP 8**

**MA TRẬN ĐỀ THI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ Đường luật | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về 1 vấn đề của đời sống | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **40** |
| **Tổng** | | | **15** | **5** | **25** | **15** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ THI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ Đường luật | **Nhận biết:**  - Nhận biết được một số yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối.  - Nhận biết được đặc điểm của biện pháp tu từ đảo ngữ, từ tượng hình, từ tượng thanh.  **Thông hiểu**:  - Hiểu được cảm xúc của người viết được thể hiện qua văn bản.  - Phân tích được tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ, từ tượng hình, từ tượng thanh.  **Vận dụng:**  - Biết trân quý, trân trọng những giá trị văn hóa truyền thống. | 3TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về 1 vấn đề của đời sống | **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài nghị luận về 1 vấn đề của đời sống  - Xác định được bố cục bài văn, văn bản cần nghị luận.  **Thông hiểu:**  - Trình bày rõ ràng các khía cạnh của vấn đề.  - Nêu được các lí lẽ và dẫn chứng phù hợp để làm rõ các khía cạnh của vấn đề.  **Vận dụng:**  **-** Vận dụng những kỹ năng tạo lập văn bản, vận dụng kiến thức của bản thân về những trải nghiệm thực tế để viết được bài văn nghị luận hoàn chỉnh đáp ứng yêu cầu của đề.  **Vận dụng cao**:  - Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; luận điểm, lí lẽ, dẫn chứng rõ ràng, tiêu biểu để làm nổi bật ý của bản thân với vấn đề cần bàn luận.  - Lời văn sinh động, có giọng điệu riêng. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng số câu** | | |  | **3TN** | **5TN** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ (%)** | | |  | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60%** | | **40%** | |

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm):** Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi:

**THU ẨM**

*Năm gian nhà cỏ thấp le te*

*Ngõ tối đêm sâu đóm lập lòe*

*Lưng giậu phất phơ màu khói nhạt*

*Làn ao lóng lánh bóng trăng loe*

*Da trời ai nhuộm mà xanh ngắt?*

*Mắt lão không vầy cũng đỏ hoe*

*Rượu tiếng rằng hay, hay chả mấy*

*Độ năm ba chén đã say nhè.*

*(*Theo *Nguyễn Khuyến, Tuyển tập thơ ca Việt Nam)*

**Câu 1**. Bài thơ thuộc thể thơ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thất ngôn bát cú đường luật | C. Thất ngôn trường thiên |
| B. Thất ngôn tứ tuyệt đường luật | D. Thất ngôn xen lục ngôn |

**Câu 2**. Bài thơ mang những đặc điểm của thơ Thất ngôn bát cú Đường luật dựa trên các phương diện nào?

A. Bài thơ có 8 câu, mỗi câu 7 tiếng

B. Gieo vần bằng ở cuối các câu 1, 2, 4, 6, 8

C. Các tiếng 2 - 4 - 6 của câu 1 và 8, câu 2 và 3, câu 4 và 5, câu 6 và 7 cùng phối thanh B – T - B; hoặc T - B - T.

D. Cả A, B, C

**Câu 3**. Tác dụng của biện pháp nghệ thuật trong 2 câu thực và 2 câu luận là:

A. Phép đảo ngữ có tác dụng tô đậm vẻ đẹp của cảnh mùa thu;

B. Phép đối có tác dụng tô đậm vẻ đẹp của cảnh thu, nỗi lòng của thi nhân và khiến lời thơ thêm cân xứng, hài hòa.

C. Sử dụng câu hỏi tu từ với đại từ “ai” nhấn mạnh màu xanh của bầu trời

D. Biện pháp nghệ thuật nói quá “da trời ai nhuộm”, “xanh ngắt” nhấn mạnh màu xanh của bầu trời.

**Câu 4**. Những từ láy có trong bài thơ là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. Le te, lập lòe, phất phơ, lóng lánh | C. Le te, lập lòe, lóng lánh, lung linh |
| B. Le te, lưng giậu, phất phơ, lóng lánh | D. Le te, lập lòe, phất phơ, say nhè |

**Câu 5.** Tâm trạng của nhà thơ được thể hiện rõ nhất qua hình ảnh nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Hình ảnh “đôi mắt” | C. Hình ảnh “khói nhạt” |
| B. Hình ảnh “đêm sâu” | D. Hình ảnh “rượu” |

**Câu 6**. Qua cách miêu tả của Nguyễn Khuyến, hình ảnh làng quê trong bài thơ hiện lên như thế nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Kì vĩ, tráng lệ | B. Thanh bình, yên ả | C. Nghèo đói, xác xơ | D. Tiêu điều, hiu hắt |

**Câu 7**. Hình ảnh đôi mắt của Nguyễn Khuyến biểu đạt điều gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Sự thờ ơ không chú tâm vào việc uống rượu | C. Sự mệt mỏi, đau yếu của tuổi già |
| B. Nỗi buồn ngưng đọng thành nước mắt | D. Sự tác động của men rượu |

**Câu 8.** Bút pháp nào được Nguyễn Khuyến sử dụng trong bài thơ?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Bút pháp ước lệ tượng trưng | C. Bút pháp tả cảnh ngụ tình |
| B. Bút pháp cổ điển | D. Cả 3 đáp án trên |

**Câu 9.** Câu thơ: “*Da trời ai nhuộm mà xanh ngắt?*” có phải câu hỏi tu từ không? Vì sao?

**Câu 10.** Bài thơ bồi đắp cho em tình cảm gì với quê hương của mình? Hãy trình bày thành đoạn văn trong khoảng 6 câu

**Phần II. Viết (4,0 điểm):** Em hãy viết bài nghị luận về 1 vấn đề của đời sống mà em quan tâm. ( Ví dụ: Học sinh với vấn đề xây dựng trường học thân thiện; học sinh với việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng việt……..)

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU (6,0 ĐIỂM)** | | |
|  | **1** | **A** | **0,5** |
| **2** | **D** | **0,5** |
| **3** | **B** | **0,5** |
| **4** | **C** | **0,5** |
| **5** | **A** | **0,5** |
| **6** | **B** | **0,5** |
| **7** | **B** | **0,5** |
| **8** | **C** | **0,5** |
|  | **9** | - Là câu hỏi tu từ  - Vì: Mang hình thức là câu hỏi nhưng dùng để bộc lộ cảm xúc | **0,25**  **0.25** |
|  | **10** | ***- Hình thức***: Đoạn văn khoảng 6 câu; diễn đạt lưu loát, mạch lạc, đúng yêu cầu….  ***- Nội dung***: HS trình bày được những tình cảm đối với quê hương được gợi ra từ bài thơ. Có thể tham khảo những ý sau:  + Gợi cho người đọc nhớ đến hình ảnh quê hương, gắn với những gì bình dị nhất. Đó là những hình ảnh hết sức thân thuộc mà gần gũi.  + Là nơi con người gắn bó, là điểm tựa tinh thần, là nơi nâng đỡ những bước chân đầu tiên của con người trong cuộc hành trình vạn dặm……………… | **0,25**  **0,75** |
| **II** | **VIẾT (4,0 ĐIỂM)** | | |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận văn học bao gồm 3 phần:* Mở bài, thân bài, kết bài. | **0,25** |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* Viết bài văn nghị luận về 1 vấn đề của đời sống | **0,25** |
|  | **1. Mở bài**: Nêu vấn đề nghị luận.  **2. Thân bài**: Lập luận làm sáng rõ ý kiến và thuyết phục người đọc:  - Vì sao lại có ý kiến như vậy? (Lí lẽ, bằng chứng)  - Ý kiến đó đúng đắn như thế nào? (Lí lẽ, bằng chứng)  - Liên hệ, mở rộng vấn đề. (Lí lẽ, bằng chứng)  **3. Kết bài**: Nêu ý nghĩa của vấn đề nghị luận và phương hướng hành động. | **0,5**  **2,0**  **0,5** |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | **0,25** |
|  | *e. Sáng* tạo:  - Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo. Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề thuyết minh; có cách diễn đạt mới mẻ. | **0,25** |